

Bản án số: **11/2019/HNGĐ-ST**  
Ngày: 26/6/2019  
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Linh***

***- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Lơn.***

***2/ Bà Trần Thị Hiến.***

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.***

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 118/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc “Ly hôn”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXX-ST ngày 17 tháng 6 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐ-HPT ngày 21/6/2019, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Bà HỒ THỊ HUƠNG L - sinh năm: 1991.**

Địa chỉ: Tổ 2 thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Có mặt.

**Bị đơn: Ông ĐOÀN TRỌNG N - sinh năm: 1988.**

Địa chỉ: Tổ 18, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn - bà Hồ Thị Hương L trình bày:* Bà và ông Đoàn Trọng N tự nguyện tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào năm 2011. Sau khi kết hôn khoảng một năm thì vợ chồng chuyển vào thị xã N, Khánh Hòa sinh sống. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà không có hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau và bà không còn tình cảm với ông N nên đã đưa con về lại nhà ở thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam sống từ năm 2016 đến nay. Tại phiên tòa hôm nay, bà giữ nguyên yêu cầu L hôn với ông Đoàn Trọng N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đoàn Hồ Huyền T - sinh ngày: 09/01/2011. Bà yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt nên không thể hiện được ý kiến.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đoàn Trọng N đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Đây là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình về việc L hôn, con chung nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp sơ thẩm.

[3]. Về nội dung vụ án:

Quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Hương L và ông Đoàn Trọng N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 88 ngày 19/8/2011) nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình sống chung, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do ông N không quan tâm gia đình và có mối quan hệ bên ngoài, bà L đã nhiều lần hàn gắn nhưng ông N vẫn không thay đổi tốt hơn. Ông N đã được Tòa án thông báo về việc bà L xin L hôn nhưng vẫn nhiều lần vắng mặt tại Tòa án, chứng tỏ ông N không hề quan tâm tới mối quan hệ hôn nhân này. Xét thấy tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận yêu cầu xin L hôn của bà Hồ Thị Hương L đối với ông Đoàn Trọng N.

Con chung: Bà Hồ Thị Hương L và ông Đoàn Trọng N có 01 con chung là Đoàn Hồ Huyền T - sinh ngày: 09/01/2011. Con chung sống với mẹ từ nhỏ và hiện tại vẫn đang ở cùng bà L nên Hội đồng xét xử thấy rằng việc tiếp tục giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng là cần thiết để đảm bảo cho cháu có cuộc sống ổn định. Bà L không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xét. Ông N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Bà Hồ Thị Hương L không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[4]. Về án phí: Bà Hồ Thị Hương L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.  
*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Hồ Thị Hương L được ly hôn ông Đoàn Trọng N.**

Về con chung: Giao con chung Đoàn Hồ Huyền T - sinh ngày: 09/01/2011 cho bà Hồ Thị Hương L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn N vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đoàn Trọng N do bà L không yêu cầu. Ông N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Hồ Thị Hương L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

**2. Về án phí:** Bà Hồ Thị Hương L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Số tiền này được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0006384 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Bà Hồ Thị Hương L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TX. N;
- Chi cục THADS TX. N;
- Ủy ban nhân dân xã B, T, Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Vũ Linh**